

UBND HUYỆN NHÀ BÈ
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Nhà Bè, ngày 30 tháng 12 năm 2017

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI
KỲ THI HỌC SINH GIỎI LỚP 9 THCS CẤP HUYỆN NĂM HỌC 2017 - 2018
MÔN: LỊCH SỬ

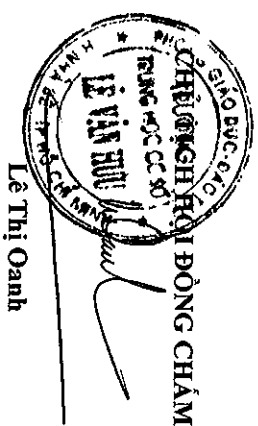
STT	Phòng thi	SBD	HỌ VÀ LỌT	TÊN	NGÀY SINH			NƠI SINH	LỚP	TRƯỜNG	HUYỆN	MÔN THI	ĐIỂM THI	XẾP HẠNG
					NGÀY	THÁNG	NĂM							
1	13	225	Nguyễn Thái	An	22	10	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A5	THCS Hai Bà Trưng	Nhà Bè	Lịch sử	8.50	9
2	13	226	Nguyễn Thành	Duy	12	11	2003	Hầu Giang	9A4	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Nhà Bè	Lịch sử	8.75	8
3	13	227	Nguyễn Thị Thu	Hầu	03	07	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A2	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	Lịch sử	7.25	11
4	13	228	Lương Bùi Tuyết	Hoa	12	05	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A2	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	Lịch sử	10.75	3
5	13	229	Phạm Từ	Huy	10	05	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A8	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	1.75	29
6	13	230	Huỳnh Anh	Khoa	25	02	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Hai Bà Trưng	Nhà Bè	Lịch sử	10.00	6
7	13	231	Trần Phạm Kim	Long	03	03	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A9	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	14.25	1
8	13	232	Đặng Thanh Xuân	Mai	31	12	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A4	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Nhà Bè	Lịch sử	5.25	18
9	13	233	Huỳnh Huệ	Mẫn	19	03	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Phước Lộc	Nhà Bè	Lịch sử	4.25	19
10	13	234	Lý Gia	Mỹ	12	10	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A7	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	6.00	16
11	13	235	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	06	05	2003	Vĩnh Long	9A1	THCS Lê Thành Công	Nhà Bè	Lịch sử	3.25	25
12	13	236	Lê Phạm Thị Tuyết	Ngân	19	01	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A2	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	Lịch sử	3.00	26
13	13	237	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10	04	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A2	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	Lịch sử	11.25	2
14	13	238	Huỳnh Kim	Ngân	20	09	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A6	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	3.75	21
15	13	239	Lê Thị Bích	Ngọc	19	04	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Phước Lộc	Nhà Bè	Lịch sử	1.75	29
16	13	240	Thị Thị	Ngọc	1	1	2002	Bạc Liêu	9A5	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	1.75	29
17	14	241	Đinh Thị Cẩm	Nhung	6	8	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A2	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	4.00	20
18	14	242	Phan Thị Hồng	Nhung	24	3	2003	Long An	9A4	THCS Nguyễn Văn Quỳ	Nhà Bè	Lịch sử	3.00	26
19	14	243	Nguyễn Quỳnh	Như	31	10	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Hiệp Phước	Nhà Bè	Lịch sử	6.50	14
20	14	244	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	09	02	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Phước Lộc	Nhà Bè	Lịch sử	2.75	28
21	14	245	Đặng Lâm Thu	Phuong	19	08	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A7	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	10.25	4
22	14	246	Nguyễn Hồng	Quân	4	11	2003	Nam Định	9A8	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	10.00	6
23	14	247	Ngô Thị Ngọc	Quyên	13	2	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A9	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	7.50	10
24	14	248	Nguyễn Thành	Tâm	29	09	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Lê Thành Công	Nhà Bè	Lịch sử	0.25	32
25	14	249	Nguyễn Thái	Tiến	5	10	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	3.75	21



STT	Phòng thi	SBD	HỌ VÀ LÓT	TÊN	NGÀY SINH			NƠI SINH	LỚP	TRƯỜNG	HUYỆN	MÔN THI	ĐIỂM THI	XẾP HẠNG
					NGÀY	THÁNG	NĂM							
26	14	250	Phạm Thành	Tin	22	3	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A4	THCS Nguyễn Văn Quý	Nhà Bè	Lịch sử	10.25	4
27	14	251	Nguyễn Minh	Thông	4	11	2003	Hà Tĩnh	9A4	THCS Nguyễn Văn Quý	Nhà Bè	Lịch sử	5.50	17
28	14	252	Cao Thị	Trinh	22	10	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Lê Thành Công	Nhà Bè	Lịch sử	3.75	21
29	14	253	Lê Thị Thanh	Trúc	12	09	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Hai Bà Trưng	Nhà Bè	Lịch sử	7.00	12
30	14	254	Chu Phương	Uyên	29	09	2003	Thanh Hóa	9A2	THCS Nguyễn Bình Khiêm	Nhà Bè	Lịch sử	7.00	12
31	14	255	Trần Nguyễn Thủy Vy	Vy	7	4	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	6.50	14
32	14	256	Nguyễn Thị Như Ý	Ý	28	1	2003	TP. Hồ Chí Minh	9A1	THCS Lê Văn Hưu	Nhà Bè	Lịch sử	3.50	24

Họ và tên người nhập: Cam Văn Võ Kiêm Toàn

Họ và tên người đọc: Lê Thị Hồng Phượng



Lê Thị Oanh

